



**GIẤY ĐỀ NGHỊ KIỂM HỢP ĐỒNG CUNG CẤP VÀ SỬ DỤNG  
HỆ THỐNG VEEFIN-SCF  
(Dành cho Khách hàng là Bên mua hàng – Distributor)**

**KÍNH GỬI: NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG (VPBANK)**

Mã khách hàng: .....

CN/PGD: .....

Số: .....

**A- GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG HỆ THỐNG VEEFIN-SCF**

**I. Thông tin Khách hàng:**

**Tên Khách hàng:** .....

Ngày/ tháng/ năm sinh: .....  Nam  Nữ

Số CMND/ Hộ chiếu/ Thẻ CCCD: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Hộ khẩu thường trú: .....

Địa chỉ hiện tại:

Trùng với Hộ khẩu thường trú

Khác (vui lòng ghi rõ): .....

Địa chỉ email: .....

Điện thoại di động: .....

**Là Chủ sở hữu của Doanh nghiệp tư nhân/ Hộ kinh doanh có các thông tin sau đây:**

**Doanh nghiệp tư nhân/ Hộ kinh doanh:** .....

Mã số doanh nghiệp/hộ kinh doanh : .....do .....cấp lần đầu ngày ...../...../....., đăng ký bổ sung lần .....vào ngày ...../...../..... (ghi lần đăng ký bổ sung mới nhất, nếu chưa đăng ký bổ sung lần nào thì bỏ nội dung này)

Địa chỉ trụ sở.....

Điện thoại: .....

Fax: .....Email:.....

Ngành nghề kinh doanh chính: .....

**II. Đăng ký sử dụng Hệ thống Veefin-SCF với các thông tin sau:**

**1. Đăng ký tài khoản thanh toán được sử dụng trên Hệ thống Veefin-SCF**

**Tài khoản thanh toán được cấp hạn mức thấu chi:**

**Các tài khoản thanh toán khác của Khách hàng tại VPBank:**

**2. Đăng ký thông tin truy cập Hệ thống Veefin-SCF:**

**Lưu ý:** Tên đăng nhập là Địa chỉ email của Khách hàng đăng ký tại mục này và phải đảm bảo có độ dài tối thiểu sáu ký tự; không được sử dụng toàn bộ ký tự trùng nhau hoặc liên tục theo thứ tự trong bảng chữ cái, chữ số.

Họ tên: .....

Số CMND/ Hộ chiếu/ Thẻ CCCD: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ email: .....

Điện thoại di động: .....

*(Tất cả các thông tin của Khách hàng đều được VPBank lưu trữ và bảo mật theo đúng quy định của pháp luật và theo thỏa thuận với Khách hàng tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF này)*

### **3. Phương thức xác thực giao dịch trên Hệ thống Veefin-SCF:**

Khách hàng đồng ý sử dụng giải pháp xác thực VPBank Smart OTP theo Bản Điều kiện giao dịch chung về đăng ký và sử dụng phương thức xác thực VPBank Smart OTP được VPBank công bố trên website chính thức của VPBank (<http://www.vpbank.com.vn>).

### **4. Cam kết của Khách hàng:**

Bằng việc ký Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF này, Tôi:

- (i) Cam đoan và xác nhận những thông tin đăng ký trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã cung cấp.
- (ii) Cam kết tất cả các tài liệu, hồ sơ mà Tôi cung cấp cho VPBank là đúng sự thật và chính xác trên mọi phương diện và không có thông tin nào được che giấu hoặc làm sai lệch;
- (iii) Đồng ý để VPBank xác thực thông tin nêu trên từ bất kỳ nguồn thông tin nào mà VPBank có được.
- (iv) Tôi xác nhận đã đọc, hiểu rõ và được tư vấn giải thích đầy đủ nội dung của Bản Điều kiện giao dịch chung về đăng ký và sử dụng phương thức xác thực VPBank Smart OTP được VPBank công bố trên website chính thức của VPBank (<http://www.vpbank.com.vn>). Bản Điều kiện giao dịch chung về đăng ký và sử dụng phương thức xác thực VPBank Smart OTP được coi là phụ lục không tách rời của Giấy đề nghị kèm hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF này..
- (v) Đồng ý cho VPBank sử dụng các thông tin về Tôi và các khoản tín dụng, giao dịch thẻ, tài khoản của Tôi bao gồm cả các thông tin từ các văn bản, các tài liệu do Tôi cung cấp; các hợp đồng, văn bản ký kết giữa Tôi và VPBank để cung cấp cho các đơn vị có chức năng cung cấp thông tin tín dụng và/hoặc đánh giá tín nhiệm hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, hoặc cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật, hoặc cung cấp cho Bên bán hàng của Tôi, hoặc cung cấp cho các đối tác liên quan trong việc hợp tác với VPBank để cung cấp Hệ thống Veefin-SCF và/ hoặc phát triển sản phẩm, dịch vụ của VPBank.
- (vi) Trong quá trình sử dụng Hệ thống Veefin-SCF, trường hợp Tôi thực hiện thay đổi thông tin về: Tên Doanh nghiệp tư nhân/Hộ kinh doanh, địa chỉ trụ sở trong hồ sơ mở tài khoản thanh toán tại VPBank, Tôi đồng ý để VPBank chủ động cập nhật thông tin tài khoản thanh toán của Tôi trên Hệ thống Veefin-SCF tương ứng để khớp đúng. Tôi cam kết không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện hoặc tranh chấp nào với VPBank về vấn đề này.
- (vii) Đảm bảo các chứng từ cung cấp qua Hệ thống Veefin-SCF là chính xác, đầy đủ theo quy định của VPBank, quy định của pháp luật và hoàn toàn khớp đúng với chứng từ gốc.

- (viii) Thực hiện các giao dịch trong hạn mức quy định của VPBank và luôn đảm bảo tài khoản thanh toán có đủ số dư khả dụng khi các giao dịch thanh toán được VPBank xử lý.
- (ix) Không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện gì trong trường hợp VPBank chấm dứt việc cung cấp Hệ thống Veefin-SCF cho chúng tôi do lỗi phát sinh từ phía Chúng tôi hoặc VPBank đơn phương xét thấy cần thiết chấm dứt cung cấp dịch vụ theo quy định/chính sách của VPBank.
- (x) Thực thi các nghĩa vụ của Tôi theo quy định sử dụng Hệ thống Veefin-SCF của Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF này và của Pháp luật có liên quan.
- (xi) Đồng ý rằng, nếu nội dung chấp thuận của VPBank tại **Phần C – Phần dành cho Ngân hàng** khác với nội dung mà Chúng tôi đề nghị thì nội dung chấp thuận của VPBank sẽ có giá trị áp dụng và được coi là thỏa thuận chính thức giữa Chúng tôi và VPBank, Chúng tôi chấp thuận và chịu ràng buộc nghĩa vụ với VPBank theo nội dung chấp thuận của VPBank.
- (xii) Hiểu rõ việc điền đầy đủ thông tin theo Phần A – Giấy đề nghị đăng ký sử dụng Hệ thống Veefin-SCF này không đảm bảo VPBank chấp thuận cung cấp Hệ thống Veefin-SCF cho Chúng tôi và VPBank có thể từ chối cung cấp Hệ thống Veefin-SCF cũng như có thể lựa chọn giữ lại các giấy tờ liên quan được cung cấp bởi Chúng tôi để xử lý hồ sơ cho dù hồ sơ của Chúng tôi có được chấp nhận hay bị từ chối.
- (xiii) Đã đọc, hiểu rõ và đồng ý thực hiện đúng với các quy định tại Phần B - Điều khoản và Điều kiện sử dụng dịch vụ Hệ thống Veefin-SCF (“**Bản Điều Khoản Và Điều Kiện**”). Chúng tôi đồng ý rằng các điều khoản của Bản Điều Khoản Và Điều Kiện đã bảo đảm được sự bình đẳng giữa Chúng tôi và VPBank trong các giao dịch về dịch vụ này; khi Chúng tôi chấp nhận ký vào Giấy đề nghị kèm hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF này thì coi như Chúng tôi đã chấp nhận các điều khoản, điều kiện tại Bản Điều Khoản Và Điều Kiện, bao gồm cả các điều khoản về miễn trách nhiệm của mỗi bên, tăng trách nhiệm hoặc loại bỏ quyền lợi chính đáng của bất kỳ bên nào.
- (xiv) Xác nhận rằng việc ký vào Giấy đề nghị này là hoàn toàn tự nguyện, không giả tạo, không bị ép buộc, lừa dối, đe dọa, nhầm lẫn.
- (xv) Giấy đề nghị kèm hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF này sẽ được lập thành .... bản, có giá trị pháp lý như nhau, có hiệu lực kể từ ngày Đại diện VPBank ký, đóng dấu vào Phần C – Phần dành cho Ngân hàng. VPBank sẽ gửi để Khách hàng giữ 01 bản, Ngân hàng giữ .... bản.

....., ngày.....tháng.....năm.....

**Khách hàng<sup>1</sup>**

(Ký, ghi rõ họ tên)

---

<sup>1</sup> Chủ hộ kinh doanh hoặc Chủ doanh nghiệp tư nhân.

## B- ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG HỆ THỐNG VEEFIN-SCF

Điều khoản và điều kiện sử dụng Hệ thống Veefin-SCF này (“**Bản Điều Khoản Và Điều Kiện**”) cùng với **Phần A - Giấy đề nghị đăng ký sử dụng Hệ thống Veefin-SCF và Phần C – Phần dành cho Ngân hàng** tạo thành một bản Hợp đồng sử dụng Hệ thống Veefin-SCF hoàn chỉnh (“**Hợp đồng**”) giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Khách hàng.

Bằng việc Khách hàng ký, đóng dấu vào Phần A - Giấy đề nghị đăng ký sử dụng Hệ thống Veefin-SCF và Đại Diện VPBank ký, đóng dấu vào Phần C – Phần dành cho Ngân hàng, VPBank và Khách hàng cam kết tuân thủ các điều khoản và điều kiện sử dụng Hệ thống Veefin-SCF của VPBank sau:

### Điều 1. Giải thích từ ngữ:

1. Trong Hợp đồng, trừ khi ngữ cảnh cụ thể có quy định khác, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:
  - a) **VPBank/Ngân hàng:** Là Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng. VPBank/Ngân hàng được hiểu bao gồm bất kỳ: Hội sở chính, Chi nhánh, Phòng Giao dịch của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.
  - b) **Giấy đề nghị:** Là Phần A (Giấy đề nghị đăng ký sử dụng Hệ thống Veefin-SCF) của Hợp đồng mà Khách hàng đã ký, được hiểu bao gồm cả các Đề nghị thay đổi thông tin sử dụng Hệ thống Veefin-SCF của Khách hàng đã được VPBank chấp thuận.
  - c) **Chương trình tài trợ chuỗi:** Là chương trình tài trợ chuỗi Đại lý/Nhà Phân phối của VPBank triển khai từng thời kỳ.
  - d) **Khách hàng:** Là bên mua hàng hóa, dịch vụ trong Chương trình tài trợ chuỗi được thực hiện trên Hệ thống Veefin-SCF. Khách hàng có các thông tin như nêu tại Giấy đề nghị.
  - e) **Bên bán hàng (Anchor):** Là bên bán hàng hóa, dịch vụ cho Khách hàng, đồng thời có sử dụng Hệ thống Veefin-SCF hoặc có kết nối trực tiếp giữa Hệ thống của Bên bán hàng và Hệ thống Veefin-SCF để tham gia Chương trình tài trợ chuỗi với tư cách là Doanh nghiệp trung tâm.
  - f) **Hệ thống Veefin-SCF/ Hệ thống:** Là một tập hợp có cấu trúc các trang thiết bị phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu, hệ thống mạng truyền thông và an ninh bảo mật để sản xuất, truyền nhận, thu thập, xử lý, lưu trữ và trao đổi thông tin số phục vụ cho việc quản lý và cung cấp dịch vụ theo Chương trình tài trợ chuỗi.
  - g) **Mật khẩu:** Là chuỗi các ký tự mà Khách hàng phải nhập để Hệ thống Veefin-SCF xác thực khi đăng nhập vào hệ thống.
  - h) **Tên đăng nhập:** Là tên Khách hàng sử dụng mỗi lần truy cập vào Hệ thống Veefin-SCF. Khách hàng sẽ có một “Tên đăng nhập” duy nhất trong Hệ thống Veefin-SCF.
  - i) **Thiết bị điện tử:** Là các thiết bị hoạt động dựa trên công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện tử hoặc công nghệ tương tự mà bằng việc sử dụng thiết bị này, Khách hàng có thể kết nối đến Hệ thống Veefin-SCF để sử dụng Hệ thống Veefin-SCF do VPBank cung cấp. Thiết bị điện tử có thể bao gồm (nhưng không giới hạn) máy tính cá nhân, điện thoại di động có tính năng kết nối internet với các hình thức kết nối khác nhau như ADSL, GPRS, 3G, Wifi...
  - j) **Lệnh giao dịch:** Là các chỉ thị/yêu cầu của Khách hàng được xác lập trên Hệ thống Veefin-SCF trong khuôn khổ chương trình tài trợ chuỗi Đại lý/nhà Phân phối của VPBank. Lệnh giao dịch có thể là lệnh ghi nhận thông tin đơn hàng, lệnh xác nhận thông tin hóa đơn, lệnh chuyển tiền, lệnh chuyển tiền và nhận nợ, lệnh truy vấn và các lệnh giao dịch hợp pháp khác được Khách hàng lập trên Hệ thống Veefin-SCF.

- k) ***Yếu tố bảo mật:*** Là Tên đăng nhập, Mật khẩu, mã khóa bí mật dùng một lần/OTP, câu hỏi bảo mật, số điện thoại của Khách hàng, mã số bảo mật, chữ ký số của Khách hàng, các yếu tố nhận diện sinh trắc học hay bất kỳ yếu tố nào khác mà Khách hàng đăng ký với VPBank hoặc được VPBank cung cấp và/hoặc nhận diện, xác thực khi Khách hàng sử dụng Hệ thống Veefin-SCF. Tùy từng Lệnh giao dịch mà Khách hàng thực hiện, một hoặc một số yếu tố nêu trên sẽ được VPBank sử dụng để xác thực Khách hàng trên cơ sở phù hợp với phương thức xác thực mà VPBank quy định cho giao dịch đó.
- l) ***VPBank Smart OTP:*** Là phần mềm ứng dụng tạo ra Soft OTP được xây dựng và quản lý bởi VPBank, được cài đặt trên điện thoại di động/máy tính bảng.
- m) ***Soft OTP:*** Là mã khóa bí mật có giá trị sử dụng một lần và có hiệu lực trong một khoảng thời gian nhất định, thường được sử dụng như một yếu tố thứ 2 để xác thực người dùng truy cập vào Hệ thống hoặc thực hiện giao dịch trên Hệ thống. Soft OTP do hệ thống của VPBank sinh ra thông qua ứng dụng VPBank Smart OTP. Soft OTP sử dụng trong việc xác thực các giao dịch trực tuyến của khách hàng. Cùng với việc Khách hàng sử dụng Tên truy cập, Mật khẩu, Soft OTP gắn liền/kết hợp với thông tin Lệnh giao dịch xác nhận người ký phê duyệt Lệnh giao dịch và xác nhận sự chấp thuận của người đó đối với Lệnh giao dịch được ký.
- n) ***Chữ ký số (chữ ký số-Token CA):*** Là một dạng chữ ký điện tử được tạo ra bằng sự biến đổi một thông điệp dữ liệu sử dụng hệ thống mật mã không đối xứng theo đó người có được thông điệp dữ liệu ban đầu và khoá công khai của người ký có thể xác định được chính xác việc biến đổi nêu trên được tạo ra bằng đúng khoá bí mật tương ứng với khoá công khai trong cùng một cặp khoá và sự toàn vẹn nội dung của thông điệp dữ liệu kể từ khi thực hiện việc biến đổi nêu trên. Chữ ký số gắn liền/kết hợp một cách hợp lý với Lệnh giao dịch có khả năng xác nhận người ký Lệnh giao dịch và xác nhận sự chấp thuận của người đó đối với Lệnh giao dịch được ký.
- o) ***Hợp đồng thấu chi:*** Là thỏa thuận cho vay giữa VPBank và Khách hàng về việc VPBank cấp cho Khách hàng một hạn mức thấu chi trên tài khoản thanh toán. Hợp đồng thấu chi được thể hiện dưới hình thức (i) Giấy đề nghị vay vốn kèm phương án sử dụng vốn kèm Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản; hoặc (ii) Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản; hoặc (iii) bất kỳ văn bản nào khác được giao kết giữa VPBank và Khách hàng về việc cấp Hạn mức thấu chi.
- p) ***Hạn mức thấu chi trên tài khoản thanh toán (Hạn mức thấu chi):*** Là một mức thấu chi tối đa mà VPBank cấp cho Khách hàng để thực hiện dịch vụ thanh toán trên tài khoản thanh toán.
- q) ***Tài khoản thấu chi:*** Là tài khoản thanh toán được cấp hạn mức thấu chi theo Hợp đồng thấu chi. Tài khoản thấu chi có thông tin như nêu tại Giấy đề nghị.
- r) ***Tài khoản thanh toán:*** Là các tài khoản thanh toán khác (không phải là Tài khoản thấu chi) của Khách hàng có thông tin như nêu tại Khoản 1 Mục II Giấy đề nghị.
- s) ***Đối tác cung cấp Hệ thống Veefin-SCF:*** Là đối tác thực hiện cung cấp Hệ thống Hệ thống Veefin-SCF cho VPBank thông qua thỏa thuận giữa VPBank và đối tác đó (“**Thỏa thuận hợp tác**”).
- t) ***Ngày làm việc:*** Là bất kỳ ngày nào, trừ ngày Thứ Bảy, Chủ Nhật và ngày nghỉ lễ theo quy định của Ngân hàng.
2. Các từ ngữ, thuật ngữ, khái niệm chưa được định nghĩa trong Bản Điều Khoản Và Điều Kiện này, sẽ được hiểu theo Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF đã ký giữa VPBank và Khách hàng và các quy định khác có liên quan của Pháp luật và của VPBank.

## **Điều 2. Cung Cấp Hệ thống Veefin-SCF, Mật Khẩu, Tên Truy Cập, Chữ Ký Và Chứng Từ Điện Tử**

1. Sau khi tìm hiểu và nghiên cứu kỹ các yêu cầu để sử dụng Hệ thống Veefin-SCF, bao gồm các tiện ích cũng như các rủi ro có thể gặp phải, Khách hàng đề nghị và VPBank đồng ý cung cấp cho Khách hàng Hệ thống Veefin-SCF của VPBank trên cơ sở Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF. Thông tin chi tiết các nội dung do Khách hàng đăng ký để sử dụng Hệ thống Veefin-SCF được ghi nhận tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF, Đề nghị thay đổi thông tin sử dụng Hệ thống Veefin-SCF do Khách hàng lập và đã được xác nhận bởi VPBank.
2. Sau khi Khách hàng đã hoàn thiện các thủ tục đăng ký sử dụng Hệ thống Veefin-SCF theo quy định của VPBank và VPBank đã thực hiện kiểm tra thông tin của Khách hàng, VPBank sẽ gửi thông báo kích hoạt sử dụng Hệ thống Veefin-SCF cho Khách hàng theo địa chỉ email/số điện thoại Khách hàng đã đăng ký tại Giấy đề nghị, Đề nghị thay đổi thông tin sử dụng Hệ thống Veefin-SCF. Khi truy cập để kích hoạt sử dụng Hệ thống Veefin-SCF theo chỉ dẫn đã được VPBank gửi cho Khách hàng, Khách hàng tiến hành tự tạo mật khẩu. Mật khẩu phải có độ dài ít nhất 8 ký tự, bao gồm chữ hoa, thường, số và ký tự đặc biệt; thời gian hiệu lực của mật khẩu tối đa 12 tháng. Việc kích hoạt sử dụng hệ thống được xem là thành công khi Khách hàng đăng nhập lần đầu thành công bằng Tên đăng nhập do VPBank thông báo và mật khẩu do Khách hàng tự tạo trên Hệ thống Veefin-SCF. Việc đăng ký, thay đổi, hủy bỏ, cấp lại Mật khẩu và Tên đăng nhập được thực hiện theo yêu cầu của Khách hàng hoặc của VPBank và chỉ có giá trị khi VPBank xác nhận về việc đăng ký, thay đổi, hủy bỏ, cấp lại đó.
3. Hệ thống Veefin-SCF sẽ kết nối với hệ thống VPBank Smart OTP để gửi thông tin kích hoạt VPBank Smart OTP qua email cho Khách hàng tại lần đăng nhập đầu tiên vào Hệ thống Veefin-SCF.
4. Khách hàng đồng ý rằng các giao dịch trên Hệ thống Veefin-SCF được coi là được xác lập bởi Khách hàng và không thể bị từ chối khi Hệ thống xác thực được Chữ ký điện tử của Khách hàng và/hoặc (các) Yếu tố bảo mật được sử dụng là của Khách hàng. Các bên đồng ý rằng Chữ ký điện tử của Khách hàng là chữ ký được nhận dạng, xác thực thông qua Hệ thống của VPBank hoặc hệ thống khác do VPBank chỉ định. Bất kỳ hành động nào của Khách hàng nhằm xác lập, thực hiện các giao dịch trên Hệ thống Veefin-SCF (như đăng nhập bằng Tên đăng nhập, Mật khẩu; Khách hàng kê khai thông tin tạo lập chứng từ điện tử, kê khai số tài khoản thanh toán, kích chọn chấp thuận/tiếp tục trên hệ thống để thực hiện giao dịch; nhập mã xác thực (OTP); ký số lên chứng từ điện tử bằng chữ ký số của Khách hàng; nhắn tin theo cú pháp từ số điện thoại đã đăng ký với VPBank; gọi điện bằng số điện thoại đã đăng ký tới VPBank ....) được coi là Khách hàng đã sử dụng Chữ ký điện tử để ký kết các Chứng từ điện tử với VPBank. Không phụ thuộc vào các quy định khác của Bản Điều Khoản Và Điều Kiện này, Khách hàng hiểu và đồng ý rằng, khi Khách hàng sử dụng Hệ thống Veefin-SCF, bất kỳ Yếu tố bảo mật nào của Khách hàng, sau khi được Hệ thống của VPBank xác nhận là hợp lệ cũng được coi là Chữ ký điện tử của Khách hàng và Chứng từ điện tử được coi là đã được ký kết bởi Khách hàng khi Hệ thống của VPBank xác thực Khách hàng và xác nhận sự chấp thuận của Khách hàng với Chứng từ điện tử đó thông qua xác thực các Yếu tố bảo mật và quá trình Khách hàng thực hiện các hành động để hoàn tất các Lệnh giao dịch trên Hệ thống Veefin-SCF.
5. Chữ ký điện tử của Khách hàng được tạo lập, xác thực theo quy định tại Bản Điều Khoản Và Điều Kiện này có giá trị pháp lý như chữ ký bằng tay của Khách hàng trên văn bản giấy và có giá trị chứng minh sự đồng ý/chấp thuận của Khách hàng đối với Chứng từ điện tử được ký. Khách hàng theo đó sẽ có quyền và chịu sự ràng buộc đầy đủ bởi các nghĩa vụ với VPBank theo quy định tại các Chứng từ điện tử tương ứng, quy định của Bản Điều Khoản Và Điều Kiện này, quy định của VPBank và quy định của pháp luật. Các tài liệu, chứng từ, dữ liệu liên quan đến việc cung cấp Hệ thống Veefin-SCF và/hoặc giao dịch giữa VPBank và Khách hàng, các số liệu được ghi chép, xác nhận và lưu giữ bởi hệ thống của VPBank sẽ

là bằng chứng về việc giao dịch của Khách hàng với VPBank và có giá trị pháp lý. Đối với các Lệnh giao dịch phải có chứng từ gốc kèm theo quy định của VPBank, Lệnh giao dịch chỉ được coi là có hiệu lực và được thực hiện khi VPBank nhận đủ các chứng từ gốc kèm theo.

6. Chứng từ được sử dụng trong Hệ thống Veefin-SCF là chứng từ điện tử. Chứng từ điện tử là thông điệp dữ liệu điện tử do Hệ thống Veefin-SCF tự động tạo lập trên cơ sở các Lệnh giao dịch do Khách hàng thực hiện hoặc do Hệ thống tự động thực hiện theo yêu cầu của Khách hàng. Chứng từ điện tử có giá trị pháp lý như văn bản gốc do Khách hàng ký lập và ràng buộc trách nhiệm của Khách hàng đối với các Lệnh giao dịch liên quan. Khách hàng cam kết chấp nhận vô điều kiện mọi chứng từ điện tử do Hệ thống Veefin-SCF tạo ra và không có bất cứ khiếu kiện, khiếu nại nào đối với các giao dịch liên quan.

### **Điều 3. Nội Dung Hệ thống Veefin-SCF**

1. Theo Hợp đồng, VPBank đồng ý cung cấp cho Khách hàng Hệ thống Veefin-SCF gồm các tính năng cho phép Khách hàng thực hiện các Lệnh giao dịch dưới đây:
  - a. **Lệnh ghi nhận thông tin đơn hàng:** Hệ thống cho phép Khách hàng ghi nhận thông tin đơn hàng đơn kèm theo đăng tải trực tiếp bản scan đơn hàng lên Hệ thống.
  - b. **Lệnh xác nhận thông tin hóa đơn:** Hệ thống cho phép Khách hàng xác nhận thông tin hóa đơn mà Bên bán hàng của Khách hàng đã ghi nhận trên Hệ thống Veefin-SCF.
  - c. **Lệnh chuyển tiền và nhận nợ, Lệnh chuyển tiền (sau đây gọi chung là “Lệnh chuyển tiền”):** Bao gồm Lệnh chuyển tiền và nhận nợ từ Tài khoản thấu chi để thanh toán/chuyển khoản cho Bên bán hàng và Lệnh chuyển tiền từ Tài khoản thanh toán vào Tài khoản thấu chi.
  - d. **Lệnh truy vấn, báo cáo (Report – Dashboard):** Hệ thống cho phép Khách hàng truy vấn (xem) và trích xuất các báo cáo liên quan đến: quản lý đơn hàng, quản lý chi tiết các hóa đơn, quản lý các khoản thanh toán trên Tài khoản thấu chi và Tài khoản thanh toán.
  - e. **Các Lệnh giao dịch khác theo đăng ký của Khách hàng và được VPBank chấp thuận trong từng thời kỳ.**
2. Khi đăng ký và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF, Khách hàng cam kết tuân thủ: (i) thỏa thuận của các bên trong Hợp đồng và các quy định có liên quan của VPBank và của Pháp luật; (ii) tuân thủ các hướng dẫn sử dụng của Hệ thống Veefin-SCF.
3. Khách hàng hiểu rõ và đồng ý rằng doanh nghiệp Hệ thống Veefin-SCF sẽ tự động chấm dứt đối với Tài khoản thấu chi trong trường hợp Tài khoản thấu chi này bị đóng hoặc bị chấm dứt sử dụng theo quy định của VPBank. Khi đó, VPBank có quyền khóa quyền truy cập, sử dụng Hệ thống Veefin-SCF của Khách hàng.

### **Điều 4. Đăng Ký Và Sử Dụng Hệ thống Veefin-SCF**

1. Trong quá trình sử dụng Hệ thống Veefin-SCF, Khách hàng có thể thay đổi các thông tin liên quan đến Hệ thống Veefin-SCF đã đăng ký với VPBank. Hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký thay đổi thông tin sử dụng Hệ thống Veefin-SCF thực hiện theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.
2. Khách hàng có thể đăng ký sử dụng và thay đổi thông tin đăng ký sử dụng Hệ thống Veefin-SCF của VPBank tại tất cả các Điểm giao dịch của VPBank.
3. Thực hiện Lệnh giao dịch:
  - a) Khách hàng gửi các Lệnh giao dịch đến VPBank thông qua việc truy cập thực hiện trên Hệ thống Veefin-SCF. Các Lệnh giao dịch phải được Khách hàng lập với các thông tin chính xác và đầy đủ theo quy định của VPBank.
  - b) Thời gian thực thi các Lệnh giao dịch:

- (i) Lệnh ghi nhận thông tin đơn hàng, Lệnh xác nhận thông tin hóa đơn, Lệnh truy vấn, báo cáo: sẽ được VPBank triển khai thực hiện/ghi nhận thông tin ngay khi nhận được lệnh hợp lệ.
- (ii) Lệnh chuyển tiền:
  - Trường hợp Lệnh chuyển tiền do VPBank độc lập xử lý hoàn tất: sẽ được VPBank triển khai thực hiện ngay khi nhận được lệnh. Trong trường hợp cần thiết theo yêu cầu của VPBank, Khách hàng phải cung cấp các chứng từ có liên quan đến giao dịch thì giao dịch chỉ được thực hiện sau khi VPBank nhận đủ các chứng từ hợp lệ có liên quan đó.
  - Trường hợp Lệnh chuyển tiền cần đến một Tổ chức tín dụng khác hoặc bất kỳ bên thứ ba nào khác để hoàn tất: phần xử lý do VPBank thực hiện sẽ được tiến hành ngay khi nhận lệnh tương tự như trường hợp Lệnh chuyển tiền do VPBank độc lập xử lý hoàn tất, phần xử lý thuộc trách nhiệm của Tổ chức tín dụng khác hoặc bất kỳ bên thứ ba nào khác sẽ được triển khai theo quy định tương ứng của các tổ chức này.
- c) Khách hàng chấp nhận rằng bất cứ hành động nào truy cập vào Hệ thống Veefin-SCF bằng chính Tên đăng nhập và Mật khẩu của Khách hàng đều được VPBank xem là do chính Khách hàng chủ động tạo ra và Khách hàng phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của bất kỳ Lệnh giao dịch nào được thực hiện từ hành động truy cập đó. VPBank không có trách nhiệm phải áp dụng bất kỳ hình thức kiểm tra tính xác thực nào đối với các Lệnh giao dịch ngoài việc kiểm tra đúng Tên đăng nhập, Mật khẩu và phương thức xác thực đã được Khách hàng lựa chọn.
- d) Khách hàng phải đảm bảo rằng, mọi Lệnh giao dịch yêu cầu VPBank thực hiện đều đã được Khách hàng kiểm tra chặt chẽ, và VPBank tùy thuộc vào sự xem xét của mình, có quyền từ chối tất cả các yêu cầu tra soát, khiếu nại của Khách hàng đối với Lệnh giao dịch đã được thực hiện. Việc đối chiếu các Lệnh giao dịch đã được VPBank thực hiện với các chứng từ, văn bản (nếu có) không ảnh hưởng tới giá trị, hiệu lực của các Lệnh giao dịch này.
- e) Mọi dữ liệu, thông tin ghi nhận trên Hệ thống Veefin-SCF về việc nhận và xử lý các Lệnh giao dịch của Khách hàng cũng như nội dung của các Lệnh giao dịch này cho dù được thể hiện dưới bất kỳ hình thức nào đều được coi là bằng chứng có giá trị pháp lý chứng minh việc Khách hàng đã sử dụng Hệ thống Veefin-SCF và Khách hàng phải chịu trách nhiệm về các Lệnh giao dịch đã thực hiện.

## **Điều 5. Quyền Và Nghĩa Vụ Của VPBank**

### **1. Quyền của VPBank**

- a) Từ chối thực hiện các Lệnh giao dịch của Khách hàng nếu:
  - (i) VPBank phát hiện tại thời điểm thực hiện, Lệnh giao dịch đó không hợp lệ hoặc hệ thống bị lỗi, bị tấn công hoặc các nguyên nhân khác nằm ngoài khả năng kiểm soát của VPBank và ngăn cản VPBank thực hiện Lệnh giao dịch này;
  - (ii) Khách hàng không thực hiện đúng hoặc đầy đủ các yêu cầu về thủ tục chuyển tiền, Lệnh chuyển tiền không hợp pháp, không hợp lệ, không khớp đúng theo hướng dẫn tại Hệ thống Veefin-SCF và theo quy định của VPBank;
  - (iii) Tài khoản thấu chi không đủ số dư hạn mức thấu chi để thực hiện các Lệnh chuyển tiền để thanh toán cho Bên bán hàng;
  - (iv) Tài khoản thanh toán không đủ tiền để thực hiện các Lệnh chuyển tiền từ tài khoản thanh toán sang tài khoản thấu chi;



- (v) Tài khoản thấu chi, tài khoản thanh toán của Khách hàng bị tạm khóa, bị đóng, hoặc không đủ điều kiện để thanh toán theo quy định của VPBank;
  - (vi) Khách hàng không xuất trình hoặc xuất trình không đầy đủ các chứng từ chứng minh hợp lệ cho VPBank đối với các giao dịch mà theo quy định của pháp luật và/hoặc của VPBank, Khách hàng phải cung cấp chứng từ chứng minh;
  - (vii) Lệnh giao dịch liên quan đến các cá nhân, tổ chức nằm trong danh sách đen, danh sách cảnh báo, danh sách phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố do các cơ quan có thẩm quyền ban hành và/hoặc khuyến nghị áp dụng và/hoặc bị áp dụng các chính sách cấm vận trừng phạt và/hoặc có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc có bằng chứng về việc lệnh giao dịch nhằm rửa tiền, tài trợ khủng bố theo quy định của pháp luật về phòng chống rửa tiền và/hoặc khi lệnh giao dịch có liên quan đến các yếu tố cấm vận/trừng phạt theo quy định của các tổ chức quốc tế, quốc gia khác và thông lệ quốc tế về Phòng chống rửa tiền, cấm vận, trừng phạt;
  - (viii) Theo đánh giá của VPBank, Khách hàng vi phạm hoặc có dấu hiệu vi phạm bất cứ cam kết, thỏa thuận nào tại Hợp đồng thấu chi, Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, Hợp đồng và quy định sử dụng Hệ thống Veefin-SCF của VPBank và/hoặc Đối tác cung cấp Hệ thống Veefin-SCF và pháp luật có liên quan;
  - (ix) Khách hàng có hành vi gian lận, giả mạo liên quan đến việc sử dụng Tài khoản thấu chi, Tài khoản thanh toán, sử dụng Hệ thống Veefin-SCF;
  - (x) VPBank có quyết định chấm dứt triển khai cung cấp Hệ thống Veefin-SCF;
  - (xi) Xảy ra một trong các trường hợp mà VPBank phải chấm dứt Hệ thống Veefin-SCF cho Khách hàng theo quy định tại Thỏa thuận hợp tác được ký giữa VPBank và Đối tác cung cấp Hệ thống Veefin-SCF;
  - (xii) Thỏa thuận hợp tác giữa VPBank và Đối tác cung cấp Hệ thống Veefin-SCF bị tạm dừng hoặc chấm dứt;
  - (xiii) Hợp đồng bị chấm dứt theo yêu cầu của Đối tác cung cấp Hệ thống Veefin-SCF hoặc VPBank thấy cần thiết phải chấm dứt;
  - (xiv) Các trường hợp khác theo quy định của VPBank, quy định của pháp luật hiện hành hoặc quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- b) Được quyền yêu cầu Khách hàng cung cấp các văn bản, tài liệu, chứng từ cần thiết để VPBank thực hiện các Lệnh giao dịch và không chịu trách nhiệm về sự chậm trễ trong việc thực hiện các Lệnh giao dịch do chậm nhận được các văn bản, tài liệu, chứng từ từ Khách hàng.
- c) Tự động tạm khóa, trích tiền trên Tài khoản thanh toán của Khách hàng đăng ký tại Giấy đề nghị và bất kỳ tài khoản (có kỳ hạn, không kỳ hạn), khoản tiền gửi, tài sản gửi khác của Khách hàng tại VPBank để thu các loại phí dịch vụ mà Khách hàng nợ VPBank hoặc các khoản phí mà Khách hàng đang nợ bên thứ ba do VPBank thực hiện các Lệnh giao dịch cho Khách hàng.
- d) Không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại nào xảy ra do các Yếu tố bảo mật của Khách hàng bị lộ, bị đánh cắp, bị lợi dụng vì bất kỳ lý do gì.
- e) Không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại nào phát sinh bởi việc không thể hủy bỏ, sửa đổi các Lệnh giao dịch đã được VPBank thực hiện hoặc chậm thực thi các Lệnh giao dịch của Khách hàng.

- f) Không chịu trách nhiệm đối với những thiệt hại, mất mát mà Khách hàng phải chịu phát sinh do lỗi của Khách hàng hoặc do Khách hàng không thực hiện đúng hướng dẫn của VPBank hoặc do hệ thống không thực hiện giao dịch theo yêu cầu của Khách hàng hoặc do các nguyên nhân khách quan nằm ngoài tầm kiểm soát của VPBank bao gồm nhưng không giới hạn trong các trường hợp rủi ro xảy ra do hệ thống xử lý, hệ thống truyền tin, kỹ thuật,.... bị trục trặc hoặc vì bất cứ lý do nào khác.
- g) Không chịu trách nhiệm về mọi tranh chấp (nếu có) giữa Khách hàng và Bên bán hàng theo Lệnh giao dịch của Khách hàng.
- h) Không chịu trách nhiệm nếu Khách hàng sử dụng phần mềm, tài liệu hay tuân theo các chỉ dẫn liên quan đến Hệ thống Veefin-SCF không do VPBank cung cấp.
- i) Có quyền thay đổi các tài liệu liên quan đến Hệ thống Veefin-SCF, thay đổi giao diện, địa chỉ website để Khách hàng truy cập Hệ thống Veefin-SCF, thay đổi, thêm, bớt thông tin trên màn hình website mà không cần thông báo cho Khách hàng.
- j) Được quyền sử dụng hình ảnh, tên tuổi của Khách hàng cho các ấn phẩm quảng cáo liên quan đến Hệ thống Veefin-SCF hay giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ, chương trình khuyến mãi của VPBank, đối tác của VPBank, cảnh báo các rủi ro khi thực hiện dịch vụ và các thông báo khác phục vụ cho việc sử dụng Hệ thống Veefin-SCF theo các cách thức mà VPBank cho là phù hợp (bao gồm nhưng không giới hạn việc gửi tin nhắn, email, thông báo trên website,...) với số lượng và thời gian không hạn chế.
- k) Quyết định Lệnh giao dịch nào sẽ do VPBank độc lập xử lý và Lệnh giao dịch nào cần đến bên thứ ba để hoàn tất xử lý.
- l) Được áp dụng và thu các loại phí, phạt do Khách hàng vi phạm các quy định của pháp luật và của VPBank về sử dụng Hệ thống Veefin-SCF. Các loại phí, phạt và mức phí phạt được quy định trong biểu phí của VPBank áp dụng trong từng thời kỳ.
- m) Được quyền sửa đổi, bổ sung chính sách liên quan đến Hệ thống Veefin-SCF theo yêu cầu kinh doanh của VPBank trong từng thời kỳ, và/hoặc nhằm tuân thủ các quy định của pháp luật trong từng thời kỳ hoặc tuân thủ quy định của FATCA, KYC trên cơ sở bảo đảm việc sửa đổi, bổ sung phù hợp với các quy định có liên quan của pháp luật. VPBank sẽ gửi thông báo cho Khách hàng về việc sửa đổi, bổ sung chính sách liên quan đến Hệ thống Veefin-SCF trên màn hình Hệ thống Veefin-SCF và/hoặc theo phương thức thông báo khác quy định tại Hợp đồng. Khách hàng được coi là chấp thuận toàn bộ những nội dung sửa đổi, bổ sung theo thông báo của VPBank nếu Khách hàng tiếp tục sử dụng Hệ thống Veefin-SCF sau thời điểm có hiệu lực của sửa đổi đó.
- n) Cung cấp các tính năng mới, phiên bản mới nhất của Hệ thống Veefin-SCF cho Khách hàng khi VPBank nâng cấp hoặc chỉnh sửa các giải pháp này.

## 2. Nghĩa vụ của VPBank:

- a) Tuân thủ quy định của pháp luật liên quan tới việc cung cấp Hệ thống Veefin-SCF. Ngân hàng cam kết sẽ sử dụng nỗ lực cao nhất để bảo đảm khả năng hoạt động liên tục, tính ổn định và an toàn của Hệ thống Veefin-SCF.
- b) Thực hiện các Lệnh giao dịch nhận được qua Hệ thống Veefin-SCF theo đúng quy định của Hợp đồng.
- c) Cung cấp Hệ thống Veefin-SCF trong phạm vi Khách hàng đã đăng ký và thỏa thuận với VPBank. Trong trường hợp để bảo vệ Khách hàng hay theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, quy định của pháp luật hay VPBank nghi ngờ Khách hàng vi phạm pháp luật, vi phạm Hợp đồng hay các nghĩa vụ khác trong quan hệ với VPBank, VPBank sẽ tạm ngừng cung cấp một số tính năng hay toàn bộ Hệ thống Veefin-SCF hay khóa

quyền sử dụng Hệ thống Veefin-SCF hay khóa Tên đăng nhập ngay khi lý do trên phát sinh. Ngay sau đó, VPBank sẽ cố gắng liên hệ với Khách hàng bằng điện thoại, email hay hình thức khác phù hợp để thông báo về vấn đề này.

3. VPBank có các quyền, các nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp đồng, Hợp đồng thấu chi, Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán và quy định của pháp luật.

## **Điều 6. Quyền Và Nghĩa Vụ Của Khách Hàng**

### 1. Quyền của Khách hàng:

- a) Sử dụng Hệ thống Veefin-SCF trong phạm vi đã thỏa thuận với VPBank.
- b) Thực hiện các quyền khác theo quy định của Hợp đồng, Hợp đồng thấu chi, Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán và của pháp luật.

### 2. Nghĩa vụ của Khách hàng:

- a) Đảm bảo các thông tin cung cấp cho VPBank là đầy đủ và chính xác và có nghĩa vụ cập nhật và thông báo cho VPBank những thay đổi về thông tin đã đăng ký.
- b) Bảo mật các Yếu tố bảo mật của Khách hàng đồng thời phải thực hiện các biện pháp hợp lý để ngăn chặn việc sử dụng trái phép các Yếu tố bảo mật này.
- c) Chịu trách nhiệm vô điều kiện về tất cả các Lệnh giao dịch được lập bởi Tên đăng nhập và Mật khẩu của Khách hàng. Khách hàng phải chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại xảy ra do các Yếu tố bảo mật của Khách hàng bị lộ, bị đánh cắp, bị lợi dụng vì bất kỳ lý do gì, kể cả khi Hợp đồng hết hiệu lực.
- d) Thông báo kịp thời cho VPBank để được hướng dẫn xử lý khi:
  - (i) Khách hàng không thể truy cập Hệ thống Veefin-SCF hay nghi ngờ Yếu tố bảo mật bị lộ, bị đánh cắp hay quên Mật khẩu, Tên đăng nhập;
  - (ii) Khách hàng bị mất điện thoại nhận tin nhắn SMS; bị lừa đảo hoặc nghi ngờ bị lừa đảo; bị tin tặc hoặc nghi ngờ bị tin tặc tấn công;
  - (iii) Khách hàng phát hiện Chữ ký điện tử và/hoặc Yếu tố bảo mật và/hoặc Thiết bị điện tử có thể không còn thuộc sự kiểm soát của mình. Theo đó, Khách hàng phải thông báo cho Ngân hàng ngay lập tức về bất kỳ việc kết nối trái phép nào vào Hệ thống hoặc về bất kỳ Lệnh giao dịch hoặc yêu cầu trái phép nào mà Khách hàng biết hoặc nghi ngờ hoặc nếu Khách hàng nghi ngờ ai đó biết các Yếu tố bảo mật của Khách hàng. Khách hàng có thể thông báo trực tiếp hoặc gọi tới các số điện thoại liệt kê trên trang mạng thuộc Hệ thống được Ngân hàng thông báo tùy từng thời điểm. Ngân hàng có thể yêu cầu Khách hàng xác nhận bằng văn bản bất kỳ chi tiết nào được Khách hàng cung cấp. Khách hàng cũng có thể nhận được yêu cầu thay đổi ngay Mật khẩu sang một Mật khẩu khác mà Khách hàng chưa từng sử dụng trước đó. Cho đến khi Ngân hàng xác nhận đã nhận được thông báo nói trên, Khách hàng vẫn phải chịu trách nhiệm về việc: (i) sử dụng Hệ thống, và (ii) việc thực hiện Lệnh giao dịch của người không được phép.
  - (iv) Khách hàng phát hiện bất kỳ một vấn đề bất thường nào hay các sự cố về mặt nghiệp vụ hoặc kỹ thuật liên quan đến sự an toàn trong Hệ thống Veefin-SCF.
- e) Ngay lập tức thông báo cho VPBank khi Khách hàng phát hiện có Lệnh giao dịch đang, đã hay sẽ được thực hiện một cách bất hợp pháp trên Tài khoản thấu chi, tài khoản thanh toán của Khách hàng.
- f) Sử dụng các biện pháp được cho là hợp lý để giảm thiệt hại cho mình khi có bất kỳ sự cố nào xảy ra liên quan trực tiếp hay gián tiếp đến việc Khách hàng sử dụng Hệ thống Veefin-SCF nhưng không được gây thiệt hại cho VPBank dưới bất kỳ hình thức nào.

- g) Kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ các thông tin của bên thứ ba tham gia cung cấp dịch vụ trên màn hình Hệ thống trước khi sử dụng.
  - h) Kiểm tra các thông tin nhận được từ bất kỳ nguồn nào liên quan đến Hệ thống Veefin-SCF trước khi sử dụng, kể cả địa chỉ website truy cập Hệ thống Veefin-SCF.
  - i) Thường xuyên kiểm tra trạng thái thực hiện các Lệnh giao dịch của mình và thông báo ngay cho VPBank nếu Lệnh giao dịch không được VPBank xử lý sau một khoảng thời gian hợp lý theo thông lệ và theo quy định của Hợp đồng.
  - j) Hợp tác, cung cấp chính xác tất cả các thông tin liên quan đến việc sử dụng Hệ thống Veefin-SCF khi VPBank có yêu cầu.
  - k) Tuân theo các thủ tục đăng ký, chỉ dẫn liên quan đến Hệ thống Veefin-SCF của VPBank hay đơn vị, cá nhân được ủy quyền.
  - l) Không sử dụng hình ảnh, logo, thương hiệu của VPBank hay có liên quan đến Hệ thống Veefin-SCF khi chưa được sự đồng ý của VPBank.
  - m) Có trách nhiệm cung cấp/hoàn thiện đầy đủ các chứng từ thanh toán theo yêu cầu của VPBank (nếu có);
  - n) Khách hàng nhận thức đầy đủ các rủi ro có thể gặp phải khi sử dụng dịch vụ như tính bảo mật, tính liên tục không bị gián đoạn, sự cố đường truyền, điện, mạng, thiết bị, vi rút, các lỗi kỹ thuật, các nhầm lẫn, hoặc gian lận và các rủi ro khác ... Khách hàng xác nhận đã có đánh giá, nhận biết đầy đủ về các rủi ro có thể phát sinh. Khách hàng chấp nhận thực hiện các Lệnh giao dịch và đồng ý miễn trừ trách nhiệm pháp lý và bồi thường thiệt hại cho VPBank về mọi rủi ro phát sinh. Khách hàng thừa nhận rằng tại một số thời điểm nhất định Khách hàng có thể sẽ không truy cập, sử dụng và thực hiện được một số hoặc tất cả các dịch vụ, giao dịch mà VPBank cung cấp do việc bảo trì hệ thống, lỗi đường truyền hoặc vì bất kỳ một lý do nào khác, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các trường hợp: hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, sóng thần, chiến tranh, bạo loạn,.... hoặc các hạn chế khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền mà không có bất kỳ sự khiếu nại nào. Khách hàng cam kết các hoạt động diễn ra do chứng từ điện tử của mình lập khớp đúng quy định và chịu trách nhiệm về những thiệt hại có thể xảy ra do vô tình hoặc cố ý để lộ Yếu tố bảo mật dẫn đến bị kẻ gian lợi dụng;
  - o) Tuân thủ các quy định về Hạn mức thấu chi theo quy định tại Hợp đồng thấu chi.
  - p) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp đồng thấu chi, Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, Hợp đồng và quy định của VPBank và pháp luật có liên quan.
3. Cam kết của Khách hàng:
- a) Đại diện của Khách hàng ký kết Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF và các văn bản liên quan đến sử dụng Hệ thống Veefin-SCF là người đại diện hợp pháp và có đủ thẩm quyền ký theo quy định nội bộ của Khách hàng và quy định của pháp luật.
  - b) Các giao dịch theo Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF và các văn bản liên quan đến sử dụng Hệ thống Veefin-SCF được ký với VPBank đã được phê duyệt đầy đủ, hợp lệ bởi Cấp có thẩm quyền theo quy định nội bộ của Khách hàng và quy định của pháp luật.
  - c) Khách hàng cam kết/đồng ý nhận tin nhắn/thư điện tử của VPBank gửi tới số điện thoại/ địa chỉ email đã được Khách hàng đăng ký trong Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF để nhận: (i) Mã OTP; (ii) tải ứng dụng VPBank Smart OTP; (iii) Thông báo các sản phẩm, dịch vụ, chương trình khuyến mãi của VPBank; (iv) Thông báo kích hoạt Hệ thống; (v) Thông báo cập nhật hóa đơn, chứng từ trên Hệ thống

Veefin-SCF; (vi) Thông báo về các giao dịch/giá trị giao dịch đã được thực hiện/thông báo biến động hạn mức/số dư tài khoản (nếu Khách hàng có đăng ký theo quy định của VPBank),....; và (vii) các thông báo khác phục vụ cho việc thực hiện Hệ thống Veefin-SCF.

## **Điều 7. Bảo Mật Thông Tin**

### **1. Khách hàng cam kết:**

- a) Không cung cấp thông tin của VPBank liên quan đến việc cung cấp Hệ thống Veefin-SCF theo Hợp đồng và những thông tin về Hệ thống Veefin-SCF cho bất kỳ bên thứ ba nào khác trừ trường hợp cung cấp thông tin cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hay được sự đồng ý của VPBank.
  - b) Có trách nhiệm bảo mật các Yếu tố bảo mật của mình đồng thời phải thực hiện các biện pháp hợp lý để ngăn chặn việc sử dụng trái phép các Yếu tố bảo mật này, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:
    - i. Không chia sẻ các thiết bị lưu trữ thông tin của Yếu tố bảo mật;
    - ii. Thiết lập mật khẩu và thay đổi mật khẩu truy cập theo định kỳ tối thiểu một tháng một lần hoặc khi bị lộ, nghi bị lộ;
    - iii. Không dùng máy tính công cộng để truy cập, thực hiện giao dịch trên Hệ thống Veefin-SCF. Khách hàng đồng ý rằng, trường hợp Khách hàng sử dụng bất kỳ ứng dụng phần mềm nào của bất kỳ bên thứ ba nào để đăng nhập, tiếp cận hoặc tham gia Hệ thống của VPBank, thông tin về Khách hàng, Tài khoản và giao dịch của Khách hàng có thể được biết, lưu giữ và sử dụng bởi Bên thứ ba đó. Trường hợp này Khách hàng hiểu rằng VPBank sẽ không phải chịu trách nhiệm về việc lưu giữ, sử dụng thông tin của Bên thứ ba nêu trên đồng thời Khách hàng cam kết chịu toàn bộ rủi ro phát sinh từ việc Bên thứ ba biết và sử dụng các thông tin của Khách hàng.
    - iv. Không lưu lại Yếu tố bảo mật trên các trình duyệt web;
    - v. Bảo quản các Thiết bị điện tử được dùng để kết nối với Hệ thống của VPBank để sử dụng Hệ thống Veefin-SCF. Khi Khách hàng đã đăng nhập để sử dụng Hệ thống Veefin-SCF, Khách hàng không nên rời Thiết bị điện tử mà Khách hàng dùng để kết nối tới Hệ thống vào bất kỳ lúc nào hoặc để bất kỳ người nào khác sử dụng thiết bị đó cho đến khi Khách hàng đã đăng xuất khỏi Hệ thống. Khách hàng phải có trách nhiệm bảo đảm rằng Khách hàng đã đăng xuất (thoát) khỏi Hệ thống sau khi thực hiện xong Hệ thống Veefin-SCF;
    - vi. Thận trọng khi thực hiện Hệ thống Veefin-SCF tránh tình huống lừa đảo, giả mạo website;
    - vii. Cài đặt, sử dụng phần mềm diệt vi rút trên Thiết bị điện tử sử dụng để thực hiện giao dịch Hệ thống Veefin-SCF;
    - viii. Lựa chọn các giải pháp xác thực có mức độ an toàn, bảo mật phù hợp với nhu cầu của Khách hàng về hạn mức giao dịch;
    - ix. Không sử dụng các Thiết bị di động đã bị phá khóa để tải và sử dụng phần mềm ứng dụng thực hiện Hệ thống Veefin-SCF.
2. VPBank cam kết bảo mật các thông tin liên quan đến Khách hàng, Tài khoản thấu chi và Tài khoản thanh toán, các giao dịch của Khách hàng theo thỏa thuận với Khách hàng tại Hợp đồng và các quy định có liên quan của pháp luật.

3. Các bên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật khi vi phạm các quy định về bảo mật thông tin tại Điều này. Việc bảo mật thông tin sẽ được các bên thực hiện ngay cả khi Khách hàng chấm dứt sử dụng Hệ thống Veefin-SCF tại VPBank.

#### **Điều 8. Rủi Ro và Xử Lý Rủi Ro**

1. Hệ thống Veefin-SCF được cung cấp cho Khách hàng thông qua Internet và Khách hàng có thể truy cập dịch vụ qua các trình duyệt web. VPBank không chịu trách nhiệm về việc máy tính hay Thiết bị điện tử truy cập Hệ thống Veefin-SCF của Khách hàng bị hư hỏng, mất dữ liệu, chương trình máy tính bị xóa, ngắt quãng, hủy bỏ, cũng như bản quyền, quyền sở hữu trí tuệ đối với việc sử dụng các Thiết bị điện tử, chương trình máy tính này và không chịu trách nhiệm về các sự cố kỹ thuật gây ra do lỗi vô ý, cố ý của Khách hàng.
2. VPBank được miễn trừ mọi trách nhiệm theo Hợp đồng hoặc theo các quy định pháp luật liên quan đối với việc chậm trễ, các thiệt hại, tổn thất, mất mát phát sinh gây ra bởi Khách hàng, hay bởi sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát, phòng ngừa và dự kiến của VPBank. Sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát, phòng ngừa và dự kiến của VPBank có thể là các sự cố cản trở VPBank thực hiện các nghĩa vụ hợp lý của mình bao gồm nhưng không giới hạn các sự kiện như thiên tai, hỏa hoạn, lũ lụt, bãi công, đình công, chiến tranh, nguyên nhân do bên thứ ba gây nên, những sự cố về điện, về truyền thông, về hệ thống thanh toán liên ngân hàng hay hệ thống của bên thứ ba có liên quan đến việc VPBank xử lý các Lệnh giao dịch của Khách hàng, sự cố về hệ thống thông tin, Hệ thống Veefin-SCF bị tin tặc tấn công, các Lệnh giao dịch bị lỗi hay nguyên nhân gây ra bởi luật pháp, quyết định của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
3. VPBank được miễn trách nhiệm pháp lý và mọi thiệt hại xảy ra do số lượng Lệnh giao dịch mà VPBank nhận được vượt quá năng lực xử lý của VPBank tại thời điểm phải xử lý theo quy định trong Hợp đồng hoặc quy định của VPBank và pháp luật có liên quan dẫn đến VPBank không thể hay chậm thực hiện các Lệnh giao dịch này.

#### **Điều 9. Thông Tin Khách Hàng, Thu Thập Và Sử Dụng Thông Tin Khách Hàng**

1. Khách hàng phải cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin của Khách hàng, thông tin cá nhân, giấy tờ tùy thân của Khách hàng và các thông tin khác cần thiết mà Ngân hàng yêu cầu một cách hợp lý để Ngân hàng có thể cung cấp Hệ thống Veefin-SCF và thực thi các Lệnh giao dịch theo yêu cầu của Khách hàng và tuân thủ các quy định của Pháp luật có liên quan. Nếu Khách hàng không cung cấp thông tin mà Ngân hàng yêu cầu thì Ngân hàng có thể sẽ không cung cấp Hệ thống Veefin-SCF và/hoặc thực thi Lệnh giao dịch cho Khách hàng. Khách hàng phải bảo đảm rằng thông tin mà Khách hàng cung cấp cho Ngân hàng liên quan tới Hệ thống Veefin-SCF là chính xác, đầy đủ và cập nhật.
2. Thu thập thông tin Khách hàng: Ngân hàng và các thành viên khác thuộc Ngân hàng có quyền thu thập thông tin Khách hàng (bao gồm thông tin có liên quan về Khách hàng, giao dịch của Khách hàng, việc Khách hàng sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của Ngân hàng và quan hệ giữa Khách hàng và Ngân hàng ...). Thông tin Khách hàng có thể được thu thập thông qua các dữ liệu Khách hàng cung cấp, thông qua các yêu cầu của Ngân hàng với Khách hàng (hoặc người đại diện của Khách hàng) hoặc có thể được thu thập bởi Ngân hàng từ các nguồn cung cấp thông tin (bao gồm cả thông tin được phổ biến rộng rãi), được khởi tạo hoặc tổng hợp cùng với các thông tin khác mà Ngân hàng có được.
3. Mục đích, phạm vi sử dụng thông tin Khách hàng: Khách hàng công nhận và đồng ý rằng Ngân hàng và các thành viên khác thuộc Ngân hàng có thể sử dụng, lưu trữ, chia sẻ và chuyển giao (dù ở trong hoặc ngoài Việt Nam) và/hoặc trao đổi các chi tiết về thông tin của Khách hàng, thông tin về Lệnh giao dịch của Khách hàng trong các trường hợp sau:

- a) Cung cấp cho các cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ đánh giá tín nhiệm, thông tin tín dụng, kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam hoặc cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;
  - b) Để phục vụ các yêu cầu trong hoạt động nội bộ của Ngân hàng hoặc các đơn vị thành viên của Ngân hàng (bao gồm việc phục vụ cho các mục đích quản lý tín dụng và rủi ro, quy hoạch và phát triển hệ thống, hoặc sản phẩm, bảo hiểm, kiểm toán và điều hành);
  - c) Ngân hàng phải tiết lộ thông tin theo quy định của pháp luật, các điều ước, cam kết quốc tế mà Ngân hàng phải tuân thủ;
  - d) Chia sẻ cho bất kỳ thành viên nào thuộc VPBank; Bất kỳ nhà thầu, đại lý, bên cung cấp dịch vụ, hoặc các bên liên kết của VPBank (bao gồm cả các nhân viên, giám đốc và viên chức của họ);
  - e) Cung cấp cho bất kỳ người nào hành động nhân danh Khách hàng (bên nhận thanh toán, bên thụ hưởng, người được chỉ định liên quan tới Tài khoản thanh toán, các ngân hàng trung gian, ngân hàng xác nhận và ngân hàng đại lý ...);
  - f) Cung cấp cho các Bên bán hàng của Khách hàng;
  - g) Cung cấp cho các bên liên quan trong các trường hợp có liên quan đến bất kỳ giao dịch chuyên giao, định đoạt, sáp nhập hoặc mua bán nào đối với hoạt động của VPBank;
  - h) Ngân hàng có trách nhiệm với cộng đồng phải tiết lộ thông tin;
  - i) Ngân hàng phải tiết lộ thông tin vì mục đích kinh doanh hợp pháp của Ngân hàng hoặc để thực thi hoặc bảo vệ các quyền hợp pháp của Ngân hàng và các thành viên của Ngân hàng và trong những trường hợp mà Ngân hàng cho là cần thiết, bao gồm nhưng không giới hạn việc trao đổi thông tin với bất kỳ thành viên nào thuộc Ngân hàng, các nhà cung cấp dịch vụ cho Ngân hàng ... vì các mục đích liên quan tới Hệ thống Veefin-SCF và/hoặc để phát triển, nâng cao và tăng cường việc cung cấp các dịch vụ của Ngân hàng tới các Khách hàng nói chung;
  - j) Việc tiết lộ thông tin được thực hiện có chấp thuận của Khách hàng; hoặc
  - k) Việc tiết lộ thông tin được Khách hàng chấp thuận khi Khách hàng sử dụng các sản phẩm, dịch vụ khác của Ngân hàng.
4. Ngoại trừ các trường hợp Ngân hàng được phép cung cấp, tiết lộ thông tin Khách hàng theo thỏa thuận với Khách hàng, quy định của pháp luật và Bản Điều Khoản Và Điều Khoản này, Ngân hàng cam kết không bán, tiết lộ, rò rỉ thông tin Khách hàng đồng thời sẽ quản trị, bảo mật thông tin khách hàng theo đúng quy định của pháp luật. Không phụ thuộc vào quy định tại Khoản này, Khách hàng đồng ý rằng Ngân hàng không phải chịu trách nhiệm trong trường hợp thông tin Khách hàng bị bán, tiết lộ, rò rỉ do sự kiện bất khả kháng vượt quá khả năng kiểm soát của Ngân hàng.

#### **Điều 10. Thời Hạn Hiệu Lực Và Chấm Dứt Hợp Đồng**

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày Đại diện VPBank ký, đóng dấu vào **Phần C – Phần dành cho Ngân hàng** của Hợp đồng cho đến khi bị chấm dứt theo các trường hợp quy định tại Bản Điều Khoản Và Điều Khoản này.
2. Các trường hợp chấm dứt Hợp đồng:
  - a) Theo đề nghị của Khách hàng và được VPBank chấp thuận;
  - b) VPBank có quyền chấm dứt Hợp đồng khi xảy ra một trong các sự kiện sau:

- (i) Tất cả các Tài khoản thấu chi của Khách hàng bị đóng hoặc bị chấm dứt sử dụng theo quy định tại các Hợp đồng thấu chi, Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán;
  - (ii) Theo đánh giá của VPBank, Khách hàng vi phạm hoặc có dấu hiệu vi phạm bất cứ cam kết, thỏa thuận nào tại Hợp đồng thấu chi, Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, Hợp đồng và quy định sử dụng Hệ thống Veefin-SCF của VPBank và/hoặc Đối tác cung cấp Hệ thống Veefin-SCF và pháp luật có liên quan;
  - (iii) Khách hàng có hành vi gian lận, giả mạo liên quan đến việc sử dụng Tài khoản thấu chi, Tài khoản thanh toán, sử dụng Hệ thống Veefin-SCF;
  - (iv) VPBank có quyết định chấm dứt triển khai cung cấp Hệ thống Veefin-SCF;
  - (v) Xảy ra một trong các trường hợp mà VPBank phải chấm dứt Hệ thống Veefin-SCF cho Khách hàng theo quy định tại Thỏa thuận hợp tác được ký giữa VPBank và Đối tác cung cấp Hệ thống Veefin-SCF;
  - (vi) Thỏa thuận hợp tác giữa VPBank và Đối tác cung cấp Hệ thống Veefin-SCF bị tạm dừng hoặc chấm dứt;
  - (vii) Các trường hợp khác theo yêu cầu của Đối tác cung cấp Hệ thống Veefin-SCF hoặc VPBank thấy cần thiết phải chấm dứt.
- c) Các trường hợp khác theo thỏa thuận của các Bên hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc theo quy định pháp luật có liên quan.
3. VPBank sẽ thông báo cho Khách hàng về việc VPBank chấm dứt cung cấp Hệ thống Veefin-SCF trước 07 (bảy) ngày theo các phương thức liên hệ nêu tại Điều 11 Hợp đồng.
  4. Trong mọi trường hợp ngừng/ tạm ngừng cung cấp Hệ thống Veefin-SCF hoặc chấm dứt Hợp đồng, Khách hàng phải hoàn tất các nghĩa vụ với VPBank bao gồm nhưng không giới hạn việc hoàn tất thanh toán mọi loại phí, mọi khoản nợ (nếu có) phát sinh theo Hợp đồng với VPBank.

#### **Điều 11. Trao Đổi Thông Tin, Cung Cấp Thông Tin Và Các Điều Khoản Sửa Đổi Bổ Sung**

1. Khách hàng đồng ý nhận các thông báo/ thông tin về sản phẩm, dịch vụ, chương trình khuyến mại từ VPBank và các đối tác của VPBank theo các phương thức như quy định tại Điều này.
2. VPBank sẽ thông báo cho Khách hàng các vấn đề liên quan tới việc sử dụng Hệ thống Veefin-SCF cũng như các sản phẩm, dịch vụ, chương trình khuyến mại của Ngân hàng bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung, các điều chỉnh về Hợp đồng, chính sách của VPBank đối với Hệ thống Veefin-SCF bằng một trong các phương thức liên hệ do VPBank triển khai từng thời kỳ bao gồm phương thức gửi văn bản thông báo tới địa chỉ của Khách hàng, gọi điện thoại, gửi tin nhắn SMS tới số điện thoại của Khách hàng, gửi email tới Khách hàng, thông báo trên website chính thức của VPBank (website: [www.vpbank.com.vn](http://www.vpbank.com.vn)). Đối với các nội dung VPBank thông báo cho Khách hàng bằng văn bản theo quy định của Hợp đồng, các văn bản liên quan hoặc quy định của pháp luật, Các Bên đồng ý rằng, văn bản có thể được VPBank lập và gửi bằng bản giấy hoặc bằng các thông điệp dữ liệu qua tin nhắn SMS, email ... cho Khách hàng theo quy định tại Điều này.
3. Các Bên thống nhất đồng ý rằng địa chỉ, số điện thoại và email của Khách hàng nêu tại Khoản 2 nêu trên là địa chỉ, số điện thoại và email mà Khách hàng đã đăng ký với VPBank theo Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF. Khách hàng được coi là đã nhận được thông báo của VPBank khi VPBank đã thông báo bằng các phương thức nêu trên tới địa chỉ, số điện thoại, email của Khách hàng, đã thông báo/niêm yết trên website của Ngân hàng. Trường hợp Khách hàng có sự thay đổi địa chỉ, số điện thoại, email



liên hệ thì phải thông báo cho VPBank bằng văn bản; nếu không thông báo thì VPBank có quyền thông báo theo địa chỉ, số điện thoại và email cũ và mặc nhiên coi như Khách hàng đã nhận được thông báo khi VPBank thông báo tới địa chỉ, số điện thoại và email này và nội dung các thông báo này có giá trị ràng buộc Khách hàng.

4. Trường hợp Hợp đồng có quy định khác, Khách hàng được coi là chấp thuận toàn bộ những nội dung sửa đổi theo thông báo của Ngân hàng nếu Khách hàng tiếp tục sử dụng Hệ thống Veefin-SCF tại VPBank sau thời điểm VPBank thông báo.
5. Mọi thông báo, yêu cầu của Khách hàng phải được gửi tới VPBank theo một trong các phương thức sau đây: Bằng văn bản, qua số điện thoại (+8424) 39 288 880/ 1900 545 415/số điện thoại khác do Ngân hàng thông báo từng thời kỳ hoặc điểm giao dịch gần nhất của VPBank. Tùy từng giao dịch mà Khách hàng yêu cầu, sau khi nhận được thông báo của Khách hàng qua các phương thức trên, VPBank có thể yêu cầu Khách hàng hoàn thiện các thủ tục liên quan trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật.

## **Điều 12. Điều khoản thi hành**

1. Hợp đồng được điều chỉnh và giải thích theo quy định của pháp luật Việt Nam.
2. Các Bên cùng cam kết thực hiện nghiêm túc Hợp đồng. Các tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng sẽ được Các Bên bàn bạc, xử lý trên tinh thần hợp tác, bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau. Trường hợp Các Bên không tự thỏa thuận được hoặc không muốn thỏa thuận với nhau, một trong Các Bên có quyền khởi kiện ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật. Các Bên thống nhất rằng địa chỉ của Các Bên như nêu tại Hợp đồng là địa chỉ được sử dụng để Tòa án xác định thẩm quyền giải quyết tranh chấp theo quy định của pháp luật. Trường hợp Khách hàng thay đổi địa chỉ mà không thông báo cho VPBank bằng văn bản, thì được hiểu là Khách hàng cố tình giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ và VPBank có quyền yêu cầu Tòa án thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục chung. Khách hàng chấp nhận việc Tòa án xét xử vắng mặt Khách hàng, kể cả trường hợp không lấy được lời khai của Khách hàng.
3. Nếu có nội dung nào tại Bản Điều Khoản Và Điều Kiện này khác với nội dung phê duyệt tại Phần C – Phần dành cho Ngân hàng thì áp dụng theo nội dung tại Phần C – Phần dành cho Ngân hàng.
4. Trong trường hợp Hợp đồng hay màn hình Hệ thống Veefin-SCF được lập hay thể hiện bằng nhiều thứ tiếng thì bản tiếng Việt là bản có giá trị pháp lý áp dụng, bản dịch dưới các loại tiếng khác chỉ có giá trị tham khảo.
5. Khách hàng xác nhận là đã đọc, hiểu rõ và cam kết thực hiện đúng các điều khoản và điều kiện của Bản Điều Khoản Và Điều Kiện này, các quy định khác của VPBank liên quan đến Hệ thống Veefin-SCF và các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam có liên quan.
6. Trường hợp có điều khoản nào đó của Hợp đồng bị vô hiệu theo phán quyết của cơ quan có thẩm quyền thì các điều khoản còn lại vẫn giữ nguyên hiệu lực với các Bên. Các Bên sẽ bàn bạc, thỏa thuận để sửa đổi, bổ sung lại điều khoản đó cho phù hợp với quy định của pháp luật.

## C- PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG

### 1. Thông tin của VPBank:

- Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh/Phòng Giao dịch .....
- Mã số doanh nghiệp: .....do Sở KH&ĐT ..... cấp lần đầu ngày ...../...../....., đăng ký bổ sung lần ..... vào ngày ...../...../..... (ghi lần đăng ký bổ sung mới nhất, nếu chưa đăng ký bổ sung lần nào thì bỏ nội dung này)
- Địa chỉ trụ sở: .....
- Điện thoại: ..... - Fax: .....
- Đại diện theo ủy quyền: Ông/bà..... - Chức vụ: .....

### 2. Chấp thuận cung cấp Hệ thống Veefin-SCF của VPBank

Trên cơ sở các nội dung do Khách hàng (mã khách hàng:.....) đề nghị tại **Phần A** của Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF số: ..... và các hồ sơ, tài liệu mà Khách hàng cung cấp, VPBank đồng ý cung cấp Hệ thống Veefin-SCF cho Khách hàng **kể từ ngày** ..... với những nội dung cụ thể như nêu tại Phần A - Đề nghị cung cấp Hệ thống Veefin-SCF của Giấy đề nghị kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng Hệ thống Veefin-SCF này.

....., Ngày ....., tháng ....., năm .....

**Chuyên viên Dịch vụ Khách hàng**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Đại diện VPBank**  
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MẪU BIỂU MB04.QĐ-NVTD/81

1. **Trường hợp áp dụng:** Mẫu biểu này được sử dụng cho trường hợp Khách hàng là các Hộ kinh doanh/ Doanh nghiệp tư nhân không có tư cách pháp nhân có nhu cầu sử dụng Hệ thống Veefin-SCF với vai trò là Bên mua hàng trong chương trình tài trợ chuỗi Đại lý/nhà Phân phối. Khách hàng sử dụng Hệ thống Veefin-SCF để thực hiện ghi nhận, xác nhận thông tin hóa đơn, đơn hàng và tạo các lệnh chuyển tiền và nhận nợ, lệnh chuyển tiền để sử dụng hạn mức thấu chi mà VPBank cấp cho Khách hàng.
2. **Lưu ý chung:**
  - a) Đơn vị hướng dẫn Khách hàng ký nháy vào tất cả các trang của giấy đề nghị trừ phần Dành cho Ngân hàng.
  - b) Trước khi in Hợp đồng để ký kết với Khách hàng, phải kiểm tra lại thật kỹ nội dung của Hợp đồng, làm theo đúng chỉ dẫn tại các foot-note (nếu có) và phần Hướng dẫn, sau đó xóa phần ký hiệu mẫu biểu và phần hướng dẫn.
  - c) Hạn chế sửa đổi nội dung mẫu biểu. Trường hợp phải thực hiện chỉnh sửa mẫu Hợp đồng, Đơn vị thực hiện theo quy định nội bộ của VPBank từng thời kỳ về sửa mẫu Hợp đồng. Lưu ý khi chỉnh sửa, cắt bỏ, thêm bớt điều khoản nào của Hợp đồng, thì phải kiểm tra xem điều khoản đó có dẫn chiếu tới hoặc được dẫn chiếu tới/bởi điều khoản nào khác của Hợp đồng không để chỉnh sửa cho phù hợp.